

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH ĐÀO TẠO LAO ĐỘNG THEO NHU CẦU CỦA DOANH NGHIỆP TRONG KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN

Lê Văn Hoàn, Trường Đại học Thái Bình
 TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt, Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình
 Lê Phương Linh, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
 Email: qtkdtbu@gmail.com.

Tóm tắt: Trong những năm qua, tỉnh Hưng Yên đã tích cực triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cũng như chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng và vậy đã thu hút được nhiều doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến tìm hiểu, nghiên cứu, quyết định đầu tư, trong đó thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) góp phần nâng cao năng lực sản xuất công nghiệp, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nghị quyết số 773/2025/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực chuyển đổi số, an ninh mạng, bán dẫn, linh kiện điện tử, xây dựng phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030. Nghị quyết này sẽ tạo đà thu hút vốn đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh trong thời gian tới, đặc biệt là một số ngành, lĩnh vực trọng điểm dẫn tới như cầu sử dụng lao động trong những ngành này tăng lên.

Từ khóa: Thu hút đầu tư, xu hướng sử dụng nguồn nhân lực, tỉnh Hưng Yên.

Nhận bài: 09/01/2026; **Biên tập:** 12/01/2026; **Phản biện:** 19/01/2026; **Duyệt đăng:** 26/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Đại hội Đại biểu tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra mục tiêu phát triển kinh tế giai đoạn 2026 - 2030: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đạt 10-11%/năm; Cơ cấu kinh tế đến năm 2030 khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (8%), Khu vực công nghiệp, xây dựng (60%), Khu vực dịch vụ (27,5%); Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 1.100.000 tỷ đồng (chiếm 47,6% GRDP). Để đạt được mục tiêu trên, vốn đầu tư là yếu tố vật chất trực tiếp, đóng vai trò quyết định đến các chỉ tiêu kinh tế. Thu hút vốn đầu tư đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài cần có cơ chế, chính sách minh bạch, dài hạn, ưu tiên các nhà đầu tư vào lĩnh vực công nghệ, chuyển đổi số.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kết quả đạt được của tỉnh Hưng Yên trong thu hút vốn đầu tư

Báo cáo Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2026 của tỉnh Hưng Yên cho thấy: Năm 2025, tổng sản phẩm (GRDP theo giá so sánh 2010) trên địa bàn tỉnh ước đạt 166.106 tỷ đồng, tăng 8,78% so với năm 2024 (thuộc top 10 cả nước), trong đó khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,01%; công nghiệp và xây dựng tăng 10,66% (công nghiệp tăng 10,65%; xây dựng tăng 10,68%); dịch vụ tăng 7,79%. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 633.434 tỷ đồng, tăng 10,37% so với năm 2024. GRDP bình quân đầu người ước đạt 99 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp, dịch vụ, trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 12,3%;

Công nghiệp và xây dựng chiếm 53,9%; Dịch vụ chiếm 28% và Thuế sản phẩm chiếm 5,8%.

Hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh được đẩy mạnh. Môi trường đầu tư của tỉnh ngày càng được cải thiện, tạo sức hấp dẫn đối với cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Tổ chức Đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư tại nước ngoài (Nhật Bản, Trung Quốc...). Tổ chức làm việc với các đoàn công tác đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và làm việc với các doanh nghiệp đang triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; sau các buổi làm việc đều có thông báo kết luận cụ thể về các nội dung công việc cần phải tập trung triển khai thực hiện, các khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ và giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị liên quan, có đường găng tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, công việc. Chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và nâng cao trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và thủ tục có liên quan khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tỉnh thu hút được nhiều dự án FDI có quy mô lớn và công nghệ hiện đại từ các quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc; trong đó, Nhật Bản hiện là quốc gia dẫn đầu về vốn đăng ký FDI và số lượng dự án tại Hưng Yên; các ngành ưu tiên là điện tử, cơ khí chính xác, vật liệu mới, năng lượng tái tạo²². Tính đến tháng 11 tháng năm 2025, toàn tỉnh thu hút được 334 dự án đầu tư mới và 253 lượt dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn mới và tăng thêm đạt 174 nghìn tỷ đồng và trên 2,33 tỷ USD. Thực hiện cấp mới giấy chứng nhận

đăng ký kinh doanh cho 5.086 doanh nghiệp, tăng 64,4%, với tổng vốn đăng ký 66.431 tỷ đồng, tăng 35,7% và 2.734 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, tăng 84,7% so với cùng kỳ; 689 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 1.682 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 676 doanh nghiệp giải thể. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 3.061 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 688,3 nghìn tỷ đồng và 932 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn gần 17,13 tỷ USD; có 34.908 doanh nghiệp, 9.613 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh với tổng số vốn đăng ký 525,1 nghìn tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2025 ước đạt 155.043 tỷ đồng, tăng 12,3% so với năm 2024. Có thể nói, hai yếu tố then chốt giúp Hưng Yên giữ vững sức hút với nhà đầu tư chính là: hạ tầng công nghiệp hiện đại và thủ tục hành chính tinh gọn, thân thiện. Với tổng cộng 35 khu công nghiệp được quy hoạch đến năm 2050, tỉnh đang ngày càng mở rộng quỹ đất sẵn sàng tiếp nhận dự án đầu tư.

2.2. Chính sách ưu đãi thu hút vốn đầu tư của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030

Nghị quyết số 773/2025/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực chuyển đổi số, an ninh mạng, bán dẫn, linh kiện điện tử, xây dựng phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

Thứ nhất, đối tượng hỗ trợ là các doanh nghiệp được thành lập, đăng ký, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong các lĩnh vực: chuyển đổi số, an ninh mạng, bán dẫn và linh kiện điện tử, xây dựng phòng thí nghiệm (Lab), xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo (Innovation Center).

Thứ hai, các chính sách hỗ trợ:

Hỗ trợ thủ tục hành chính:

1. Nhà đầu tư được hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, môi trường, lao động, thương mại theo cơ chế "Một cửa" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên và Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hưng Yên.

2. Nhà đầu tư được hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ đề nghị cấp mới Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với mức 20 triệu đồng đối với hồ sơ cấp mới Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và 10 triệu đồng đối với hồ sơ cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, việc hỗ trợ được thực hiện sau khi dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Nhà đầu tư được hỗ trợ cung cấp miễn phí thông tin về: môi trường đầu tư, quy hoạch, đất

đai, nguồn cung cấp nguyên vật liệu, các dịch vụ logistic,... theo quy định của pháp luật.

Hỗ trợ cung ứng, tuyển dụng và đào tạo lao động:

1. Hỗ trợ cung ứng lao động

Nhà đầu tư được cung cấp thông tin về năng lực đào tạo thực tế và ngành nghề thế mạnh trong đào tạo của một số trường Đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường đào tạo chất lượng cao của tỉnh và một số tỉnh lân cận; tham gia các hội nghị kết nối giữa doanh nghiệp với các trường Đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường đào tạo chất lượng cao do tỉnh tổ chức hàng năm để các bên hợp tác đặt hàng đào tạo.

2. Hỗ trợ đào tạo lao động

a) Nội dung hỗ trợ

Nhà đầu tư khi tuyển dụng lao động là người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên và tiến hành đào tạo nghề (trình độ sơ cấp trở lên) cho những lao động này. Mức hỗ trợ không quá 05 triệu đồng/người và không quá 500 triệu đồng trong suốt vòng đời dự án quy định tại mục 2.12 khoản 2 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11866:2017. Kinh phí này hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp sử dụng lao động. Doanh nghiệp có thể tự tổ chức đào tạo đối với trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp hoặc thông qua cơ sở đào tạo. Mỗi lao động chỉ được hỗ trợ 01 lần theo chính sách quy định tại Quy định này.

b) Điều kiện để được hỗ trợ

Doanh nghiệp được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: Lao động có đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội 3 năm liên tục tại doanh nghiệp; đã hoàn thành đào tạo nghề và được cấp Chứng chỉ nghề hoặc Bằng nghề theo quy định.

Ưu đãi về tiền thuê đất:

Nhà đầu tư thuê đất trực tiếp của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm được áp dụng tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất với mức thấp nhất theo quy định của Chính phủ.

Hỗ trợ tiền thuê hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

1. Nội dung hỗ trợ

Nhà đầu tư được tỉnh hỗ trợ 50% tiền thuê hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp trong thời hạn 05 năm, tính từ ngày phát sinh nghĩa vụ tài chính lần đầu theo hợp đồng, nhưng tối đa không quá 25 tỷ đồng/dự án.

2. Điều kiện để được hỗ trợ

Nhà đầu tư được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: có hợp đồng thuê hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; có giấy tờ chứng minh theo quy định đã hoàn thành thực hiện góp vốn và huy động vốn theo dự án đã đăng ký.

2.3. Xu hướng sử dụng nguồn nhân lực trong khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030

Với chính sách ưu đãi thu hút vốn đầu tư của tỉnh Hưng Yên như trên, một số lĩnh vực sẽ thu hút được các nhà đầu tư và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực trong các ngành nghề đó sẽ gia tăng giai đoạn 2025 - 2030

Thứ nhất, lĩnh vực chuyển đổi số.

- Nhu cầu sử dụng nhân lực cho các dự án, các công việc:

+ Phát triển phần mềm ứng dụng trong quản lý, sản xuất và dịch vụ;

+ Phát triển nền tảng số (platforms) phục vụ kinh tế số, xã hội số;

+ Hạ tầng điện toán đám mây (cloud computing) và lưu trữ dữ liệu lớn (big data);

+ Phát triển trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (Machine Learning);

+ Ứng dụng công nghệ blockchain trong giao dịch và quản lý Internet vạn vật (IoT) trong công nghiệp, nông nghiệp, đô thị thông minh;

+ Ứng dụng công nghệ số trong giáo dục, y tế, giao thông, tài chính;

+ Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước (gồm: chính quyền số, dữ liệu số);

+ Xây dựng và triển khai các hệ thống ERP, CRM, HRM cho doanh nghiệp;

+ Dự án số hóa tài liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

+ Phát triển hệ thống thanh toán điện tử, chữ ký số, định danh điện tử (eID);

+ Chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs);

+ Dự án đầu tư Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D).

Thứ hai, lĩnh vực an ninh mạng.

- Nhu cầu sử dụng nhân lực cho các dự án, các công việc:

+ Hệ thống giám sát, cảnh báo sớm và phản ứng sự cố an ninh mạng;

+ Nâng cấp, bảo mật hệ thống mạng nội bộ, hệ thống dữ liệu nhạy cảm;

+ Phát triển phần mềm, công cụ kiểm thử và đánh giá bảo mật (pentest, malware analysis);

+ Đào tạo, huấn luyện chuyên gia an ninh mạng

Thứ ba, lĩnh vực bán dẫn & linh kiện điện tử;

Nhu cầu sử dụng nhân lực cho các dự án, các công việc:

+ Xây dựng nhà máy sản xuất chip, vi mạch (IC);

+ Dự án R&D thiết kế vi mạch (fabless design);

+ Dây chuyền lắp ráp, kiểm thử linh kiện bán dẫn (OSAT);

+ Sản xuất và lắp ráp linh kiện điện tử: tụ, điện trở, cảm biến, mạch in;

+ Xây dựng phòng thí nghiệm MEMS, công nghệ nano, quang điện tử.

2.4. Hàm ý các ngành nghề đào tạo mới cho Trường Đại học Thái Bình

Dựa trên chính sách thu hút vốn đầu tư của tỉnh vào các lĩnh vực kinh tế số, an ninh mạng, bán dẫn

và linh kiện điện tử, có thể hàm ý các ngành/ngành đào tạo phù hợp theo hướng “đào tạo gắn với nhu cầu doanh nghiệp” cho trường đại học Thái Bình như sau:

1. Nhóm ngành phục vụ Kinh tế số

+ Công nghệ thông tin;

+ Khoa học máy tính;

+ Hệ thống thông tin;

+ Kỹ thuật phần mềm;

+ Công nghệ dữ liệu (Data Science, Big Data);

+ Trí tuệ nhân tạo (AI);

+ Thương mại điện tử;

+ Digital Marketing;

+ Quản trị kinh doanh số;

2. Nhóm ngành An ninh mạng - An toàn thông tin

+ An toàn thông tin;

+ An ninh mạng;

+ Kỹ thuật mạng máy tính;

+ Quản trị hệ thống công nghệ thông tin;

+ Pháp luật và quản lý an ninh thông tin.

3. Nhóm ngành Bán dẫn

+ Kỹ thuật điện - điện tử;

+ Kỹ thuật vi điện tử;

+ Công nghệ bán dẫn;

+ Thiết kế vi mạch (IC Design);

+ Vật liệu điện tử - nano.

4. Nhóm ngành Linh kiện điện tử - sản xuất công nghệ cao

+ Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử;

+ Cơ điện tử;

+ Tự động hóa;

+ Robot công nghiệp;

+ Kỹ thuật sản xuất thông minh.

5. Nhóm ngành Hỗ trợ & dịch vụ cho doanh nghiệp công nghệ

+ Logistics công nghệ cao;

+ Quản lý chuỗi cung ứng;

+ Quản lý dự án công nghệ;

+ Luật kinh tế - đầu tư - sở hữu trí tuệ;

+ Ngoại ngữ chuyên ngành (Anh, Hàn, Nhật, Trung).

2.5. Giải pháp gắn kết đào tạo của Trường Đại học Thái Bình với nhu cầu doanh nghiệp tại Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030

Trong bối cảnh Hưng Yên đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các lĩnh vực chuyển đổi số, an ninh mạng, bán dẫn và công nghệ cao theo Nghị quyết 773/2025/NQ-HĐND, nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ gia tăng mạnh mẽ. Do đó, Trường Đại học Thái Bình cần triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực đào tạo theo hướng “đặt hàng - liên kết - thích ứng nhanh với thị trường lao động”.

Thứ nhất, xây dựng cơ chế hợp tác chiến lược với doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp. Nhà trường cần ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với các doanh nghiệp FDI và doanh

ngành công nghệ cao để cùng xây dựng chương trình đào tạo, tham gia phản biện chuẩn đầu ra và đánh giá sinh viên. Doanh nghiệp có thể tham gia giảng dạy chuyên đề thực tiễn, cung cấp tình huống thực tế, tiếp nhận sinh viên thực tập và tuyển dụng trực tiếp sau tốt nghiệp. Mô hình “đào tạo theo đơn đặt hàng” giúp giảm độ lệch giữa đào tạo và nhu cầu sử dụng lao động.

Thứ hai, đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp liên ngành. Các lĩnh vực như AI, bán dẫn, an ninh mạng hay chuyển đổi số đều đòi hỏi năng lực liên ngành giữa công nghệ, quản trị và ngoại ngữ. Vì vậy, chương trình đào tạo cần tăng cường các học phần kỹ năng số, kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế, quản lý dự án công nghệ, tư duy đổi mới sáng tạo. Đồng thời, tăng tỷ lệ thực hành, thí nghiệm, mô phỏng và dự án thực tế trong cấu trúc chương trình.

Thứ ba, phát triển đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất theo định hướng công nghệ cao. Nhà trường cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên về các lĩnh vực mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, vi điện tử, đồng thời khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học ứng dụng gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Bên cạnh đó, đầu tư phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu - đổi mới sáng tạo và hệ thống phần mềm chuyên ngành sẽ tạo điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo.

Thứ tư, tăng cường dịch vụ hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp cho sinh viên. Nhà trường cần xây dựng trung tâm kết nối doanh nghiệp, tổ chức ngày hội việc làm chuyên ngành công nghệ cao, hỗ trợ sinh viên tham gia các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số. Việc phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp quốc tế và năng lực tự học suốt đời cũng là yếu tố quan trọng giúp sinh viên thích ứng với môi trường lao động biến động nhanh.

3. Kết luận

Các trường đại học địa phương đóng vai trò then chốt trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên biệt cho tỉnh, cung cấp lao động cho các ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương, tham gia xây dựng chính sách và bồi dưỡng cán bộ, giúp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Các trường đại học cần nắm bắt nhu cầu lao động bằng cách liên tục cập nhật xu hướng thị trường, mở ngành đào tạo mới, đặc biệt là đào tạo đa ngành/liên ngành để sinh viên thích ứng linh hoạt, đồng thời hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp để thiết kế chương trình phù hợp, trang bị kỹ năng thực tế và tăng cơ hội việc làm cho sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế mạnh mẽ ■

* Bài báo là sản phẩm nghiên cứu của đề tài cấp cơ sở, mã số ĐHTB-ĐT09/25-26.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên (2025). *Báo cáo chính trị*.
- [2]. Đảng bộ tỉnh Hưng Yên (2025). *Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030*.
- [3]. Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên (2025). *Nghị quyết số 773/2025/NQ-HĐND ngày 17/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực chuyển đổi số, an ninh mạng, bán dẫn, linh kiện điện tử, xây dựng phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030*.
- [4]. *Báo cáo Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2026 của tỉnh Hưng Yên*.

Thai Binh University trains workers to meet the needs of businesses in the economic zones and industrial parks of Hung Yen province

Le Van Hoan, Thai Binh University
 Dr. Pham Thi Anh Nguyet, Thai Binh College of Education
 Le Phuong Linh, National Economics University
 Email: qtkdtbu@gmail.com.

Abstract: In recent years, Hung Yen province has actively implemented mechanisms and policies to attract investment, as well as focusing on investing in infrastructure. As a result, it has attracted many large domestic and foreign enterprises to explore, research, and decide to invest, including attracting foreign direct investment (FDI), which has contributed to improving industrial production capacity and promoting the shift in economic structure towards industrialization and modernization. Resolution No. 773/2025/NQ-HĐND dated November 17, 2025, of the People's Council of Hung Yen Province on stipulating a number of preferential policies and investment support for the fields of digital transformation, cybersecurity, semiconductors, electronic components, construction of laboratories, and innovation centers in Hung Yen Province, from 2025 to 2030. This resolution will create momentum to attract investment capital into the province's economic zones and industrial parks in the coming time, especially in some key sectors and fields, leading to increased demand for labor in these sectors.

Keywords: Investment attraction, human resource utilization trends, Hung Yen Province.